

Ngày	9,000 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.0%	-8.2%	-18.2%

	Q3/24	
ROE	-7.0%	+/- YoY ▲ 20.6%

	Q3/24		
DT thuần	230	QoQ ▼ 16.0 ▼ 6.5%	YoY ▼ 20.0 ▼ 8.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
DT thuần	676	YoY ▼ 36.0 ▼ 5.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN gộp	44.1	QoQ ▲ 1.70 ▲ 3.9%	YoY ▲ 31.7 ▲ 255%
	tỷ VNĐ		

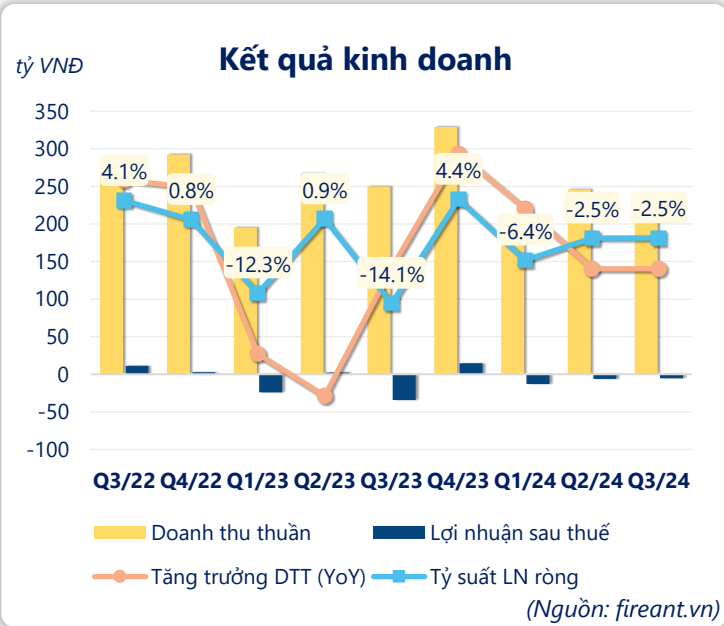
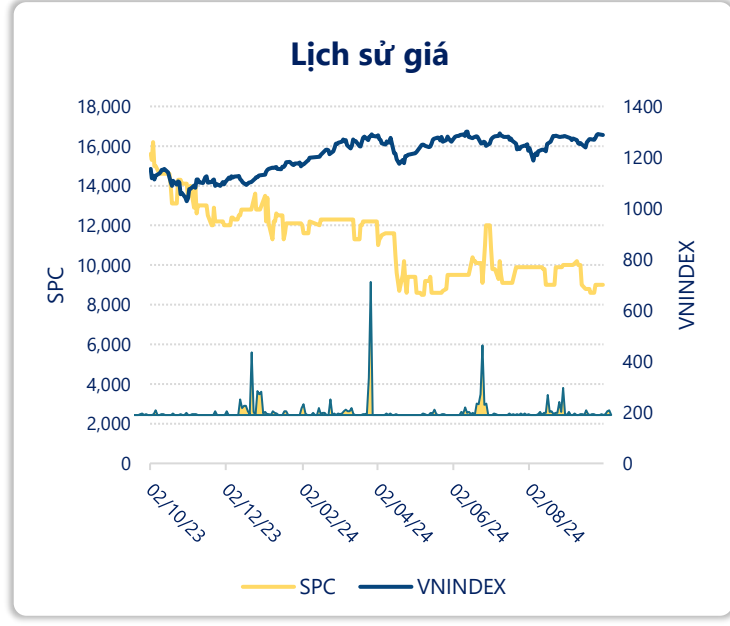
	9T 2024	
LN gộp	115	YoY ▲ 28.8 ▲ 33.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN thuần	-5.55	QoQ ▲ 1.36 ▲ 19.7%	YoY ▲ 27.8 ▲ 83.3%
	tỷ VNĐ		

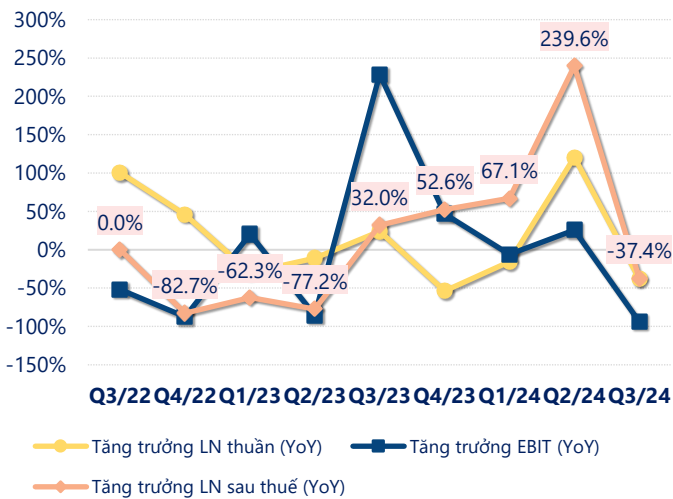
	9T 2024	
LN thuần	-25.0	YoY ▲ 30.2 ▲ 54.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN sau thuế	-5.54	QoQ ▲ 0.51 ▲ 8.4%	YoY ▲ 29.1 ▲ 84.0%
	tỷ VNĐ		

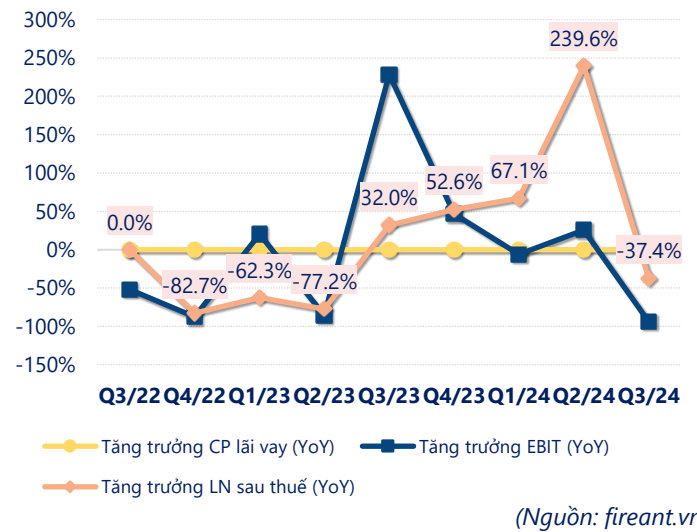
	9T 2024	
LN sau thuế	-24.5	YoY ▲ 31.9 ▲ 56.6%
	tỷ VNĐ	



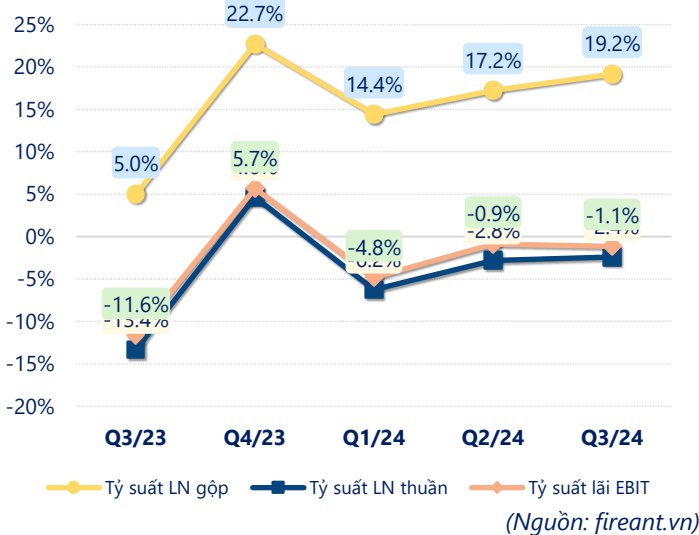
Tăng trưởng lợi nhuận



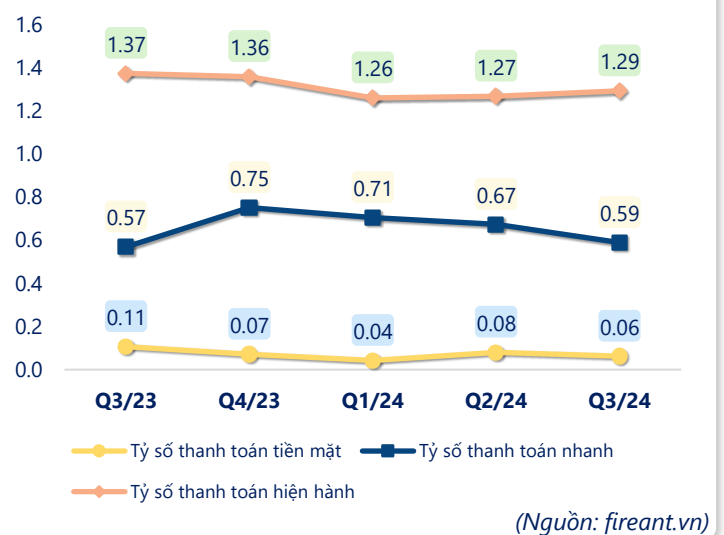
Tăng trưởng chi phí



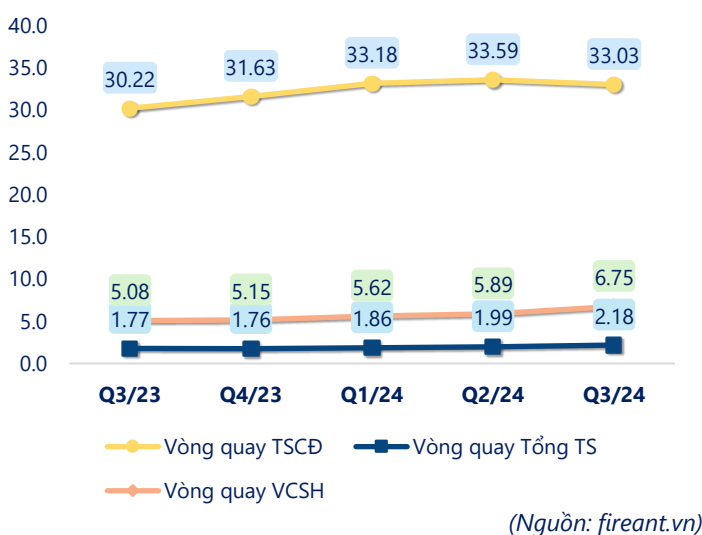
Tỷ suất lợi nhuận



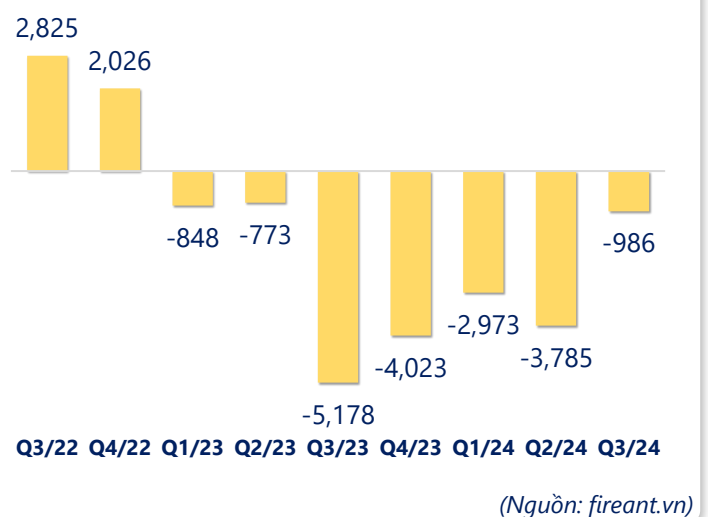
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH

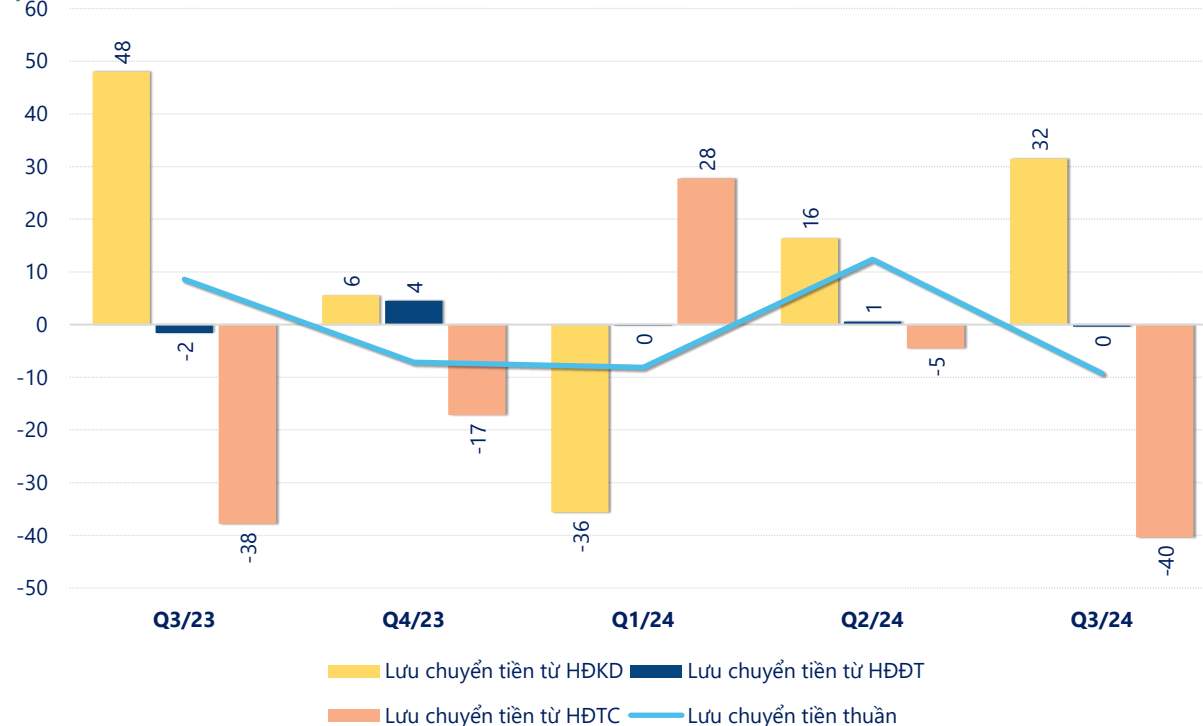
(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	230	250	-8.0%	676	712	-5.0%
Giá vốn hàng bán	186	237	-21.6%	561	626	-10.4%
Lợi nhuận gộp	44.1	12.4	255%	115	86.2	33.7%
Doanh thu HĐTC	4.96	3.04	63.1%	10.5	7.57	38.2%
Chi phí TC	13.1	12.9	1.7%	42.6	42.6	-0.1%
Chi phí lãi vay	1.88	3.65	-48.5%	6.71	10.8	-37.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	33.4	30.6	9.3%	86.9	85.8	1.2%
Chi phí QLDN	8.00	5.36	49.3%	21.2	20.5	3.7%
LN thuần từ HĐKD	-5.55	-33.3	83.3%	-25.0	-55.2	54.8%
Lợi nhuận khác	1.05	0.64	64.0%	3.79	2.35	61.6%
LN trước thuế	-4.50	-32.7	86.2%	-21.2	-52.8	59.9%
Lợi nhuận sau thuế	-5.54	-34.6	84.0%	-24.5	-56.4	56.6%
LNST của CĐ cty mẹ	-5.70	-35.2	83.8%	-24.8	-56.7	56.4%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

tỷ VNĐ



(Nguồn: fireant.vn)